

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/DSST

Ngày: 01/2/2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Trà và bà Huỳnh Thị Minh
Tuyệt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Nguyệt - Thư ký tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 112/2020/TLST - DS ngày 07 tháng 9 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: 266 -268 đường N, phường T, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền có bà Trương Thị T - Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP S - chi nhánh tỉnh Phú Yên (Văn bản ủy quyền số 525/2020/GUQ-CNPY ngày 31/8/2020).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Kim H, sinh năm 1993; Vắng mặt.

Nơi cư trú: khu phố R, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 07/9/2018, Ngân hàng cấp phát ông Huỳnh Kim H Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Family với hạn mức 15.000.000đ (theo Giấy đề nghị cấp thẻ kèm Hợp đồng tín dụng số 1134778 ngày 07/9/2018, đính kèm Điều khoản và

điều kiện phát hành thẻ và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S - đơn vị phát hành thẻ), mục đích vay tiêu dùng và trong quá trình thanh toán thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ (có bản tóm tắt sao kê kèm theo).

Ngân hàng có nhắc nhở nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngày 22/4/2019, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển sang dư nợ quá hạn. Quá trình giải quyết vụ án, ông H có trả cho Ngân hàng 1.000.000đ vào ngày 22/9/2020 và 1.000.000đ vào ngày 22/12/2020. Tính đến ngày 01/2/2021, ông H còn nợ gốc 14.636.549đ, lãi quá hạn là 13.272.234đ, tổng cộng 27.908.783đ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Kim H trả số nợ trên và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên cho đến khi trả hết nợ.

*** Bị đơn ông Huỳnh Kim H vắng mặt nên không trình bày.**

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ cho Ngân hàng số tiền 27.908.783đ và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố T nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Nguyên đơn khởi kiện và cung cấp địa chỉ của bị đơn theo Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên. Tuy nhiên, bị đơn chưa thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương mà không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn biết, là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa căn cứ các điều 5, 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tiến hành thụ lý giải quyết và niêm yết theo thủ tục chung. Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần, đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Hiệu lực của hợp đồng tín dụng: Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (kiêm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng) ngày 07/9/2018 có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật, là hợp đồng hợp pháp, có hiệu lực thi hành.

[3.2] Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 07/9/2018 cùng các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: ông Huỳnh Kim H sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S và thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 15.000.000đ và trong quá trình thanh toán thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đến ngày 22/4/2019 thì Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu của ông H sang nợ quá hạn, tính đến ngày **01/2/2021 thì dư nợ gốc lãi còn lại như sau:** dư nợ gốc 14.636.549đ, lãi quá hạn là 13.272.234đ, tổng cộng 27.908.783đ. Do đó nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn phải trả nợ gốc 14.636.549đ, lãi quá hạn tính đến ngày 01/02/2021 là 13.272.234đ, tổng cộng 27.908.783đ cho nguyên đơn.

[3.3] Kể từ ngày 02/02/2021 cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Huỳnh Kim H còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 07/9/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S và ông Huỳnh Kim H.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tương đương 5% số tiền còn phải trả cho nguyên đơn (27.908.783đ x 5%). Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

- Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Huỳnh Kim H phải trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP S số tiền 27.908.783đ (*Hai mươi bảy triệu chín trăm linh tám nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng*), trong đó nợ gốc 14.636.549đ (*Mười bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi chín đồng*), nợ lãi quá hạn phát sinh đến hết ngày 01/02/2021 là 13.272.234đ (*Mười ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi bốn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (tức ngày 02/02/2021) cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Huỳnh Kim H còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất

thỏa thuận của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 07/9/2018 đã ký kết giữa các bên.

- **Về án phí:** ông Huỳnh Kim H phải nộp 1.395.000đ (*Một triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 670.000đ (*Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001689 ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu

TÒA **HỘI THẨM NHÂN DÂN**

CHỦ TỌA PHIÊN

Thu **Huỳnh Khắc Hiếu** **Huỳnh Thị Minh Tuyết** **Lê Xuân**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

